

Bản án số: 214/2019/HSST
Ngày 30 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Cư

Ông Bùi Văn Thiệu

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 192/2019/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 56/QĐ-ST ngày 18 tháng 11 năm 2019; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 27 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Phùng Thị Ly H**, sinh năm 1988; ĐKKHKT: thôn Kh, xã Xuân Mai, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; dân tộc: Tày; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Phùng Văn Q, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1952; có chồng là Nguyễn Đức K, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và 01 con sinh ngày 16/12/2017.

Tiền án, tiền sự : Chưa

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 183/CCT-TA ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1989; ĐKKHKT: thôn T, xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; ĐK tạm trú tại: số M phố Quang Trung, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1963;

Tiền án, tiền sự: chưa

Bị tạm giữ từ ngày 01/8/2019 đến ngày 04/8/2019; hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 184/CCT-TA ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Y, sinh năm 1970; Địa chỉ: Công ty M Vina ở xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người phiên dịch của người bị hại: Ông Phạm Văn M, sinh năm 1987; Địa chỉ: số A đường Nguyễn Văn Linh, khu 2, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Người làm chứng:

1. Ông C, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Công ty M Vina ở xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Trọng L, sinh năm 1983;

Cư trú tại: Số B Việt Hòa, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Phạm Văn M, sinh năm 1987;

Cư trú tại: số A đường Nguyễn Văn Linh, Khu 2, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 30/7/2019, ông Y quốc tịch: Hàn Quốc và bạn là C cùng trú tại công ty M Vina ở xã Ngọc Sơn - Tứ Kỳ - Hải Dương đến hát tại phòng hát tầng 5 quán karaoke số 41A An Ninh - P. Quang Trung - TP. Hải Dương gọi Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng vào phục vụ. Đến khoảng 23h30' cùng ngày ông Y và C nghỉ hát và rủ H, Ng đi nhà nghỉ. Cả 4 người đi bằng xe taxi, khi đi đến đường Quang Trung - TP. Hải Dương, ông Y bảo Ng đi cùng vào cây ATM của ngân hàng Vietcombank để rút tiền nhưng không rút được tiền nên cả 4 người tiếp tục đi đến ngã 5 Tổng Hợp, ông Y và Ng đi vào cây ATM ở đầu đường Hoàng Hoa Thám, tại đây Ng quan sát thấy ông Y bấm mã PIN là 0630 và nhớ được số này. Do không rút được tiền nên Ng gọi H xuống giúp, Ng đọc mật khẩu cho H là 0630, H dẫn ông Y đi vào cây ATM của ngân hàng BIDV ở trước cửa bưu điện tỉnh Hải Dương và bấm hộ ông Y các phím lựa chọn còn ông Y bấm mã PIN. Khi đó, H thấy ông Y bấm mã PIN là 0630 đúng là số mã mà Ng đã nói nên nảy sinh ý định trộm cắp thẻ ATM của ông Y để rút tiền trong tài khoản. Sau khi rút được số tiền 4.000.000 đồng, H cùng Ng và ông Y đi bộ quay lại chỗ taxi, lúc này H lấy điện thoại Nokia 1034 của mình ra nhập số 0630 rồi bấm gọi mục đích để lưu lại mã PIN và bảo Ng lấy thẻ ATM của ông Y, Ng hiểu là để rút tiền nên bảo H “Cứ đi ra nhà nghỉ đi đã”. Cả 4 người đi đến khách sạn Lake Side ở số 47 Đoàn Kết - P. Nhị Châu - TP. Hải Dương. Tại sảnh lễ tân, H tiếp tục nói với Ng về việc lấy thẻ, Ng nói cứ lấy phòng đi. Sau đó, Ng và ông Y thuê phòng 404, H cùng ông C thuê phòng 402. Sau khi vào phòng, lợi dụng lúc ông Y vào phòng vệ sinh tắm để túi đeo trên kệ ti vi, Ng liền lục túi tìm thấy thẻ ATM trong một ngăn nhỏ, Ng lấy thẻ nhưng do sợ ông Y phát hiện nên đã để thẻ lên mặt tủ. Khoảng 0h20' ngày 31.7.2019, H gọi điện thoại bảo Ng

hỏi ông Y có đồng ý đổi người phục vụ không. Ng hỏi thì ông Y đồng ý nên Ng gọi điện thoại bảo H sang phòng Ng. H đi vào phòng 404, lúc này ông Y vẫn đang ở trong nhà vệ sinh còn Ng ngồi trên giường. H ngồi lên kệ ti vi và hỏi Ng thẻ ATM của ông Y đâu. Ng ra hiệu về phía kệ ti vi H đang ngồi và nói: “Thẻ ở túi, lấy đi”. H ngồi lên kệ tivi mặt quay về hướng cửa phòng tắm rồi đưa tay về phía chiếc túi lấy chiếc thẻ ATM của ông Y cất vào túi quần sau của H. Sau khi đã lấy được thẻ, H bảo Ng đọc lại mã PIN, Ng đọc lại mã PIN trên, sau đó H bảo đi về trước. H xuống quầy lễ tân gặp nhân viên lễ tân là anh Vũ Văn L ở Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương và nhờ anh Lượng gọi taxi hộ. Anh Lượng nói khách sạn cũng có xe chở khách nên Lượng chở H về chỗ ở của H ở khách sạn Đông Hưng. Sau khi H về phòng ở thay quần áo và gọi taxi hãng Rạng Đông do anh Nguyễn Trọng L chở đến cây ATM của ngân hàng BIDV ở ngã 5 Tổng Hợp, thành phố Hải Dương. Tại đây, H dùng thẻ ATM rút tiền tổng cộng 17 lần, lần đầu rút được 3.000.000đồng, 16 lần tiếp theo mỗi lần rút được 5.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền H rút được là 83.000.000 đồng. Sau khi rút được số tiền trên, H đi taxi về phòng ở khách sạn Đông Hưng cất giấu. Đến sáng ngày 31/7/2019, ông Y phát hiện thẻ ATM của mình bị mất và mất số tiền trong tài khoản như trên nên đã nhắn tin hỏi Ng. Ng biết H đã rút được tiền nên gọi điện báo cho H. Sau đó, H mang thẻ ATM của ông Y vất tại vỉa hè trước cửa Bưu điện tỉnh Hải Dương. Đối với số tiền chiếm đoạt được H đã chi tiêu hết 1.000.000 đồng. Sau khi bị cơ quan điều tra triệu tập, H giao nộp số tiền 82.000.000đồng và 01 điện thoại Nokia 1034 màu đen.

Tại bản cáo trạng số 188/VKS-HS ngày 30-10-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Ng khai nhận hành vi phạm tội của mình cùng giúp sức cho Phùng Thị Ly H chiếm đoạt tiền trong tài khoản của người bị hại. Bị cáo Phùng Thị Ly H xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, theo nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về hành vi phạm tội chiếm đoạt tài sản của ông In Seop. Xác định VKSND thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Người bị hại xin xét xử vắng mặt, xin giảm nhẹ hình phạt cho 2 bị cáo H và Ng, cho các bị cáo số tiền còn thiếu và phí rút tiền, phí làm lại thẻ ATM, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị Ly H từ 36 tháng đến 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ng từ 33 tháng đến 36 tháng tù, được trừ 3 ngày tạm giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước giá trị 01 điện thoại Nokia 1034 màu đen của bị cáo Phùng Thị Ly H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo Nguyễn Thị Ng không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Phùng Thị Ly H bị mổ bụng cắt khối chứa ngoài tử cung, sức khỏe chưa bình phục không tham gia phiên tòa được nên xin xét xử vắng mặt. Người bị hại ông Y xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Ng nhất trí xét xử vụ án vắng mặt bị cáo Phùng Thị Ly H nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Phùng Thị Ly H, người bị hại theo quy định tại Điều 290; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của Nguyễn Thị Ng tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với bản tự khai của bị cáo Phùng Thị Ly H từ bút lục 90 đến bút lục 96; lời khai của bị cáo Phùng Thị Ly H từ bút lục 113 đến bút lục 130; người bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra từ bút lục 72 đến bút lục 76; bút lục 86; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0h30' ngày 31/7/2019, tại phòng 404 khách sạn Lake Side số 47 phố Đoàn Kết, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng trộm cắp 01 chiếc thẻ ATM của ông Y, sau đó H mang thẻ ATM đến cây ATM của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương ở trước cửa Bưu điện tỉnh Hải Dương thuộc phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương rút tiền trong tài khoản thẻ và chiếm đoạt của ông Y số tiền 83.000.000 đồng.

[3] Bị cáo Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lợi dụng sơ hở chiếm đoạt 01 thẻ ATM của ông Y rồi lén lút chiếm đoạt tài sản trong tài khoản thẻ của ông Y.

Hành vi này của các bị cáo Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền để chi tiêu cá nhân mà Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng vẫn cố ý thực hiện. Với giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi của Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Xác định quyết định truy tố của VKSND thành phố Hải Dương đối với các bị cáo Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Sau khi cùng ông Y rút tiền tại cây ATM của Ngân hàng BIDV đã biết được mã để rút tiền trong tài khoản của ông Y, H đề xuất việc lấy thẻ ATM của ông Y Ng đồng ý, H trực tiếp lấy thẻ ATM của ông Y và là người trực tiếp rút tiền từ tài khoản của ông Y tại Ngân hàng; sau khi chiếm đoạt được tiền, H là người trực tiếp quản lý số tiền này chưa phân chia; Ng quan sát nhớ mật khẩu, đọc lại cho H và H đã nhập mật khẩu rút tiền vào trong điện thoại Nokia của H, trực tiếp lấy thẻ ATM từ túi xách của ông Y để lên mặt túi để H lấy thẻ ATM của ông Y. Nên xác định Phùng Thị Ly H là người đề xuất và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính trong vụ án, Nguyễn Thị Ng đồng phạm với vai trò người giúp sức. Do vậy, cần xử phạt Phùng Thị Ly H mức hình phạt cao hơn Nguyễn Thị Ng.

[5] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Ng, H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã khắc phục thiệt hại trả lại tài sản cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 04/10/2019 Cơ quan CSĐT – Công an TP. Hải Dương đã trả lại 82.000.000đồng cho ông Y. Quá trình điều tra và trước khi mở phiên tòa, về số tiền 1.000.000đồng còn thiếu và số tiền phí rút tiền, tiền làm lại thẻ ATM, ông Y cho các bị cáo không đề nghị bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại Nokia 1034 màu đen, H sử dụng ghi nhập mật khẩu rút tiền nên xác định là pH tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 290; Điều 292; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị Ly H 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ng 30 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 01-8-2019 đến ngày 04-8-2019; bị cáo Ng còn phải chấp hành 29 tháng 27 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước giá trị 01 điện thoại Nokia 1034 màu đen.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-11-2019 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Phùng Thị Ly H và Nguyễn Thị Ng, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Ng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị cáo Phùng Thị Ly H và người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày

kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu